

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THANH LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/NQ-HĐND

Thanh Lộc, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa
phương trên địa bàn xã Thanh Lộc**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH LỘC
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh An Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thù, chi ngân sách địa phương năm 2026; Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh An Giang về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2026.

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29/09/2025 của Hội đồng nhân dân xã Thanh Lộc về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Thanh Lộc;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Thanh Lộc về dự kiến giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Thanh Lộc;



Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 07/3/2026 của UBND tỉnh An Giang về việc điều chỉnh, bổ sung và giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 (đợt 3) nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn xã Thạnh Lộc. Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BKTNS ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã thống nhất Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của UBND xã, về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn xã Thạnh Lộc, nội dung cụ thể như sau:

Tổng vốn giao 25.817 triệu đồng, gồm các nguồn vốn như sau:

1. Nguồn vốn tập trung trong nước: 10.500 triệu đồng.
 - Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 5.310 triệu đồng.
 - Lĩnh vực các hoạt động kinh tế: 3.500 triệu đồng.
 - Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội: 1.690 triệu đồng.
2. Nguồn xổ số kiến thiết: 4.500 triệu đồng.
 - Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 1.000 triệu đồng.
 - Lĩnh vực các hoạt động kinh tế: 3.500 triệu đồng.
3. Nguồn thu tiền sử dụng đất: Kế hoạch vốn 10.817 triệu đồng.
 - Lĩnh vực Y tế, dân số và gia đình: 1.000 triệu đồng.
 - Lĩnh vực các hoạt động kinh tế: 7.007 triệu đồng.
 - Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội: 2.810 triệu đồng.

Tổng số 11 dự án, cụ thể theo từng lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 03 dự án.
- Lĩnh vực dân số, y tế, gia đình: 01 dự án.
- Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội: 02 dự án.
- Lĩnh vực các hoạt động kinh tế: 05 dự án.

(Chi tiết theo các phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thanh Lộc khoá XIII, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT.Đảng uỷ;
- TT. HĐND xã;
- UBND xã;
- TT.UBMTTQ xã
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các ấp; Các trường trên địa bàn;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Dũng





; HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01.a/PB

PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số: 17 /NQ-HĐND, ngày 26 tháng 6 năm 2026 của HĐND xã Thanh Lộc)

Đơn vị tính: triệu đồng

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp xã)								50.250	50.250	50.250	-	25.817	-	-	
1.1	Nguồn vốn đầu tư tập trung								23.000	23.000	23.000	-	10.500	-	-	
a	Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp								9.500	9.500	9.500	-	5.310	-	-	
1	Trường tiểu học Thanh Lộc 5; HM: XDM 08 phòng học, đây 04 phòng chức năng và các hạng mục phụ khác.	Xã Thanh Lộc	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8192141	072	2026-2027	584, 23/3/2026	7.500	7.500	7.500		3.500			

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	Trường THCS Thanh Lộc, HM: Sửa chữa, cải tạo các phòng học, cải tạo sân nền	Xã Thanh Lộc	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8192140	673	2026-2027	585, 23/3/2026	2.000	2.000	2.000		1.810			
b	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế								10.500	10.500	10.500	-	3.500	-	-	
1	Đường KH I - Chung Sư, đoạn giáp KH I đến đường cao tốc	Ấp Phước Tân, Phước Chung	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8192142	292	2026-2027	583, 23/3/2026	10.500	10.500	10.500		3.500			
c	Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội								3.000	3.000	3.000	-	1.690	-	-	
1	Xây dựng mới 02 trụ sở ấp Hòa Bình, ấp Thanh An	Ấp Hoà Bình, Thanh An	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8197384	341	2026-2027	588, 23/3/2026	3.000	3.000	3.000		1.690			
1.2	Nguồn vốn Xổ số kiến thiết								13.500	13.500	13.500	-	4.500	-	-	
a	Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp								1.000	1.000	1.000	-	1.000	-	-	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Trường tiểu học Thạnh Lộc 3; HM: Sửa chữa cải tạo 03 phòng + XDM nhà xe	Xã Thạnh Lộc	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8188688	072	2026-2027	582, 20/3/2026	1.000	1.000	1.000		1.000			
b	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế								12.500	12.500	12.500	-	3.500	-	-	
1	Đường Kênh Đồn Đông Bờ Bắc Ấp Thạnh An - Thạnh Hòa, Giai đoạn 1	Ấp Thạnh An	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8188417	292	2026-2027	578, 20/3/2026	2.000	2.000	2.000		2.000			
2	Đường KH I - Chung Sur, đoạn giáp KH I đến đường cao tốc	Ấp Phước Tân, Phước Chung	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8192142	292	2026-2027	583, 23/3/2026	10.500	10.500	10.500		1.500			
1.3	Nguồn thu sử dụng đất								13.750	13.750	13.750	-	10.817	-	-	
a	Lĩnh vực Y tế, dân số và gia đình								1.500	1.500	1.500	-	1.000	-	-	
1	Trạm Y tế Xã Thạnh Lộc; HM: Cải tạo trụ sở làm việc, hàng rào, HTTN	Xã Thạnh Lộc	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8192143	132	2026-2027	586, 23/3/2026	1.500	1.500	1.500		1.000			
b	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế								7.750	7.750	7.750	-	7.007	-	-	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Đường Kênh Xếp Mạu ấp Hòa Bình, Giai đoạn 1	Ấp Hoà Bình	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8188708	292	2026-2027	579, 20/3/2026	2.000	2.000	2.000		2.000			
2	Đường GTNT kênh Đường trâu nhỏ (bờ nam), ấp Hòa Lợi	Ấp Hoà Lợi	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8192145	292	2026-2027	580, 20/3/2026	3.750	3.750	3.750		3.007			
3	Cầu Kênh Ván Ngựa ấp Phước Chung	Ấp Hoà Lợi	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8188689	292	2026-2027	581, 20/3/2026	2.000	2.000	2.000		2.000			
c	Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội								4.500	4.500	4.500	-	2.810	-	-	
1	Xây dựng mới trụ sở ấp Phước Tân	Ấp Phước Tân	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8197401	341	2026-2027	587, 23/3/2026	1.500	1.500	1.500		1.500			
2	Xây dựng mới 02 trụ sở ấp Hòa Bình, ấp Thạnh An	Ấp Hoà Bình, Thạnh An	KBNN KV XX	Phòng Kinh Tế	8197384	341	2026-2027	588, 23/3/2026	3.000	3.000	3.000		1.310			